

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 118/2020/HSST
Ngày 21 - 9 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Mươi

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Phước – Cán bộ hưu trí Phường X, quận B

2/ Ông Lê Hữu Luân – Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học L, quận B

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Luy – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hưng Q; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 22/01/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 116 Đường B, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Thiên chúa; Q tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Chí C và con bà Nguyễn Thị Viễn L; có vợ là Trần Thảo Q và 01 người con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/01/2000, bị Tòa án nhân dân T tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo Bản án số 89/HSST, ra tù ngày 01/5/2000. Ngày 25/7/2006, bị tòa án nhân dân Quận X tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 215/2016/HSST, ra tù ngày 30/4/2008. Tạm giam từ ngày 19/3/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty Cổ phần P; địa chỉ trụ sở: Đường Đ, Phường Z, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Đức T (theo văn bản ủy quyền số 09/2020/UQ-PR) (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Ngọc H; địa chỉ: Đường Đ, Phường Z, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 05/02/2020, Nguyễn Hưng Q ngồi ăn cơm lẽ đường tại trước tòa nhà Công ty Cổ phần P, Đường Đ, Phường Z, quận B thì thấy ở đây không có người bảo vệ nên Q nảy sinh ý định đột nhập vào tòa nhà này trộm cắp tiền để trả nợ cá nhân. Q về nhà tại địa chỉ 116 đường B, Phường X, quận B lấy 01 cây xà beng mang theo để cạy cửa. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, Q quay lại tòa nhà Công ty Cổ phần P, đứng ngoài đường nhìn vào thấy phía bên trái của tòa nhà này có cột sắt cổng chào nên Q leo lên cột sắt này qua phần mái tầng trệt của tòa nhà. Q đứng trên cục nóng máy lạnh lắp phía dưới ô cửa sổ dạng trượt tại tầng một, dùng xà beng cạy bung cửa sổ này rồi tiếp tục cạy bung 01 thanh ngang trên khung bảo vệ cửa sổ, tạo khe hở đủ cho Q chui người qua. Sau khi vào bên trong phòng tại tầng một của tòa nhà, Q nghe thấy tiếng chuông báo động nên liền kéo cầu dao ngắt tất cả các thiết bị điện trong phòng. Q thấy trong phòng này có 02 két sắt nên dùng xà beng cạy, phá hỏng két sắt đầu tiên thì thấy bên trong không có gì nên tiếp tục cạy, phá hỏng két sắt còn lại. Thấy bên trong két sắt thứ hai có nhiều tiền các loại mệnh giá nên Q lấy hết tiền nhét vào tất cả các túi quần đang mặc. Lúc này, nghe thấy tiếng nhân viên bảo vệ là ông Phan Ngọc H ở dưới tầng trệt nên Q chui ra bên ngoài tòa nhà theo lối cửa sổ vừa cạy rồi nhảy từ trên tầng một xuống đất và bị thương ở chân. Q bỏ chạy bộ qua bên kia đường Đ rồi đón xe ôm đi bệnh viện để điều trị vết thương.

Đến ngày 08/02/2020, Q đến Công an quận B đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đối với số tiền lấy trộm được, Q không kịp kiểm đếm nhưng nhớ là trong lúc bỏ chạy đã đánh rơi mất 01 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng. Số tiền còn lại, Q dùng để trả tiền xe ôm hết 500.000 đồng, tiền viện phí 7.208.000 đồng, tiền thuốc 1.328.000 đồng, tiền ăn uống hết khoảng hơn 1.000.000 đồng và giao nộp cho Công an lúc đầu thú số tiền là 7.984.000 đồng.

Qua kiểm tra sổ sách kế toán, Công ty Cổ phần P xác định bị mất trộm số tiền 78.911.900 đồng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận B kết luận 02 két sắt của Công ty Cổ phần P bị Q phá hỏng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội trị giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu iphone 7 plus, 01 cây xà beng. Đây là tài sản của Nguyễn Hưng Q trong lúc bỏ chạy để quên tại hiện trường.

- 01 USB chứa video ghi hình vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại tòa nhà Công ty Cổ phần P số 227 đường D, Phường Z, quận B ngày 06/02/2020.

- 02 kết sắt của Công ty Cổ phần P bị Q phá hỏng. Hiện Công ty Cổ phần P đã vứt bỏ 02 kết sắt này do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần P yêu cầu được bồi thường số tiền bị mất trộm, bồi thường giá trị tài sản bị hư hỏng. Hiện Nguyễn Hưng Q đã bồi thường cho Công ty Cổ phần P số tiền 22.984.000 đồng.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKSBBTh ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hưng Q về tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Nguyễn Hưng Q đã có hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Nguyễn Hưng Q từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, tại trụ sở Công ty Cổ phần P, địa chỉ: số 227 đường Đ, Phường Z, quận B, Nguyễn Hưng Q đã có hành vi lén lút đột nhập, dùng xà beng phá hư hỏng 02 kết sắt trị giá 2.500.000 đồng và lấy trộm của Công ty Cổ phần P số tiền 78.911.900 đồng. Do đó, hành vi của Q đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản, Hủy hoại tài sản”.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Nguyễn Hưng Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hưng Q là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải chăm chỉ lao động để kiếm tiền một cách chính đáng nhưng bị cáo lại lợi dụng đêm khuya, lén lút đột nhập chiếm đoạt số tiền 78.911.900 đồng trong kết sắt và dùng xà beng phá hư hỏng 02 kết sắt trị giá 2.500.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Hưng Q còn có hành vi cạy phá gây hư hỏng nhẹ chấn song cửa sổ và cửa tử của Công ty Cổ phần P, tuy nhiên Công ty Cổ phần P đã tự khắc phục, sửa chữa các tài sản này và không còn giữ hóa đơn, chứng từ có liên quan nên không xác định được thiệt hại nên không có cơ sở xem xét xử lý Q về hành vi cố ý làm hư hỏng các tài sản này.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con nhỏ, bị cáo tự ra đầu thú và đã tự nguyện bồi thường một

phần trách nhiệm dân sự cho bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại là Công ty Cổ phần P yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị mất trộm là 78.911.900 đồng và bồi thường giá trị tài sản bị hư hỏng trị giá 2.500.000 đồng, tổng cộng là 81.411.900 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên là chính đáng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, hiện nay Nguyễn Hưng Q đã bồi thường cho Công ty Cổ phần P số tiền 15.000.000 đồng, khi ra đầu thú bị cáo nộp 7.984.000 đồng (hiện cơ quan điều tra đang lưu giữ), nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Công ty Cổ phần P số tiền 7.984.000 đồng này. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để tuyên buộc bị cáo bồi thường tiếp số tiền còn lại là 58.427.900 đồng cho bị hại là Công ty Cổ phần P.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 USB chứa video ghi hình vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại tòa nhà Công ty Cổ phần P số 227 đường Đ, Phường Z, quận B ngày 06/02/2020. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng lưu giữ chứng cứ liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần lưu vào hồ sơ để lưu trữ.

- 01 cây xà beng. Xét đây là công cụ của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, là tài sản riêng của bị cáo Q, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Q.

Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hưng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản”;

Căn cứ vào điểm c, khoản 2, Điều 173; điểm s, điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hưng Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 178; điểm s, điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hưng Q 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Hưng Q chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/3/2020.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Lưu vào hồ sơ 01 USB chứa video ghi hình vụ trộm cắp tài sản.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây xà beng.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hưng Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Hưng Q phải bồi thường thiệt hại vật chất cho người bị hại, Công ty Cổ phần P số tiền là 58.427.900 đồng.

Trả lại cho bị hại Công ty Cổ phần P số tiền 7.984.000 đồng (Theo Giấy nộp tiền số 5556839 ngày 21/9/2020 của Công an quận B tại Kho bạc nhà nước quận B)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm. Nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hưng Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.921.395 đồng (hai triệu chín trăm hai mươi một ngàn ba trăm chín mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận B;
- Công an Quận B;
- CC THA DS Quận B
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Mười